

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

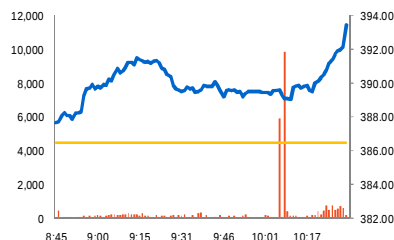
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	393.46	↑ 6.98	1.81%
KLGD (triệu ck)	39.66	↑ 21.40	117.19%
GTGD (tỷ đồng)	810.88	↑ 506.48	166.39%
Tổng cung (triệu ck)	36.07	↑ 6.26	21.00%
Tổng cầu (triệu ck)	46.30	↑ 14.23	44.40%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.55	↓ -0.16	-9.58%
KL bán (triệu ck)	2.42	↑ 1.12	86.20%
Giá trị mua (tỷ đồng)	35.79	↓ -18.08	-33.56%
Giá trị bán (tỷ đồng)	57.01	↑ 14.92	35.44%

Nhận định thị trường:

Phiên hôm nay, dòng tiền tham gia thị trường gia tăng mạnh mẽ nhưng có sự phân hóa và chỉ tập trung vào một số cổ phiếu dẫn dắt thị trường. Các mã cổ phiếu KLS, BVS, VND, SSI,... là những mã nhận được dòng tiền đột biến và đã có một phiên breakout khỏi kênh dao động giảm với thanh khoản tăng vọt. Thị trường đã thoát khỏi trạng thái dao động ngang trước đó, nhưng vẫn chưa thực sự phá vỡ các ngưỡng kháng cự gần nhất. Trong phiên sắp tới, thị trường sẽ kiểm chứng các ngưỡng kháng cự và sự bền vững của dòng tiền tham gia.

Biến động trong ngày



Về thị trường thế giới, phiên hôm qua thị trường Mỹ sụt giảm trở lại khi nỗi lo về công nợ châu Âu trở lại với nhiều tin tức xấu được công bố. Dowjones giảm ngay tại ngưỡng kháng cự 11.500 điểm. Sự lo lắng về các nền kinh tế lớn đã khiến giá vàng thế giới tiếp tục có một phiên tăng giá mạnh. Trong nước, nhu cầu vàng trang sức tăng cao cùng với diễn biến thị trường thế giới đã khiến giá vàng trong nước tiếp tục một ngày tăng giá. Diễn biến phức tạp trên thị trường thế giới và thị trường kim loại quý trong nước có thể sẽ có ảnh hưởng nhất định tới thị trường chứng khoán những phiên sắp tới.

Thị trường đã có một phiên phục hồi với thanh khoản tăng đột biến mà tâm điểm là các mã cổ phiếu ngành chứng khoán dẫn dắt thị trường đã breakout khỏi trạng thái dao động đi ngang những phiên trước đó. Về mặt kỹ thuật, thị trường đã thể hiện những tín hiệu tích cực nhất định như phân kỳ tăng của công cụ dòng tiền, thanh khoản cải thiện tăng, tuy nhiên vẫn chưa đủ để khẳng định một “sóng” tăng đủ T+4. Trong phiên sắp tới, áp lực bán có thể sẽ tăng mạnh hơn khi thị trường gặp các ngưỡng kháng cự gần nhất. Nếu thị trường tăng mạnh vượt qua các ngưỡng kháng cự này với thanh khoản tiếp tục duy trì mức cao thì xác suất xảy ra con sóng phục hồi là tương đối cao, ngược lại nếu lực mua giảm khi áp lực bán tăng và thanh khoản sụt giảm trở lại thì thị trường thực tế vẫn chưa phá vỡ xu thế giảm ngắn hạn.

Mặc dù dòng tiền vào thị trường có sự cải thiện tăng, tuy nhiên lại chỉ phân bổ ở một số mã chủ chốt dẫn dắt thị trường. Sức mua tập trung mạnh trên một nhóm cổ phiếu ở sàn Hà Nội cho thấy dòng tiền mang tính chất đầu cơ ngắn hạn đang chiếm ưu thế. NĐT nên chờ đợi tín hiệu của thị trường ở những phiên sau đó trước khi có quyết định đầu tư, đồng thời việc lựa chọn danh mục cũng là một yếu tố quan trọng.

Binh Pham

Director of Research

Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

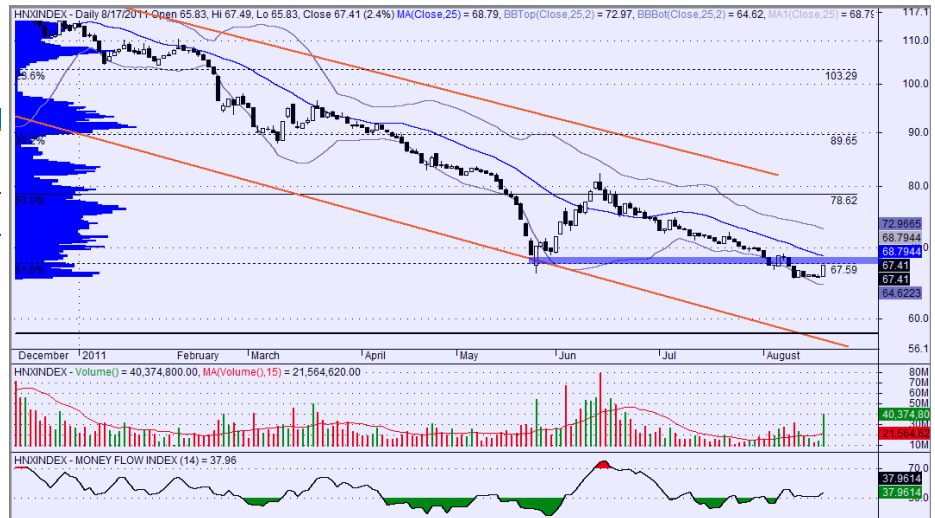
ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

HNX:

Nhận định thị trường:

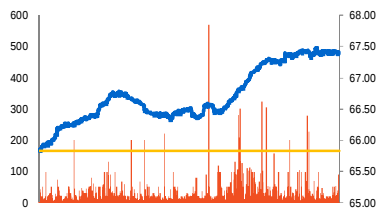
Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	67.41 ↑	1.58	2.40%
KLGD (triệu ck)	50.08 ↑	34.00	211.31%
GTGD (tỷ đồng)	480.95 ↑	320.15	199.10%
Tổng cung (triệu ck)	47.13 ↑	16.49	53.82%
Tổng cầu (triệu ck)	61.86 ↑	32.74	112.40%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.09 ↑	0.70	178.56%
KL bán (triệu ck)	0.80 ↑	0.59	287.87%
Giá trị mua (tỷ đồng)	11.60 ↑	7.73	199.34%
Giá trị bán (tỷ đồng)	8.32 ↑	6.09	272.32%



Đồ thị HNX-Index.

Biến động trong ngày



HNX: Cần kiểm chứng các ngưỡng kháng cự gần nhất và dòng tiền tham gia thị trường...

Một cây nến trắng, dài khi HNX- Index tăng 2,4% trong phiên hôm nay cho thấy lực cầu vào thị trường rất mạnh, đặc biệt vào thời điểm cuối phiên giao dịch. Thanh khoản thị trường tăng vọt đột biến, gấp đôi thanh khoản bình quân 15 phiên giao dịch cho thấy sự cải thiện của dòng tiền tham gia thị trường.

Dòng tiền tham gia mạnh vào thị trường chỉ phân bố trên một số mã cổ phiếu dẫn dắt thị trường như KLS, VND, BVS, PVX, PVL, SHN, VCG... Đối với các mã cổ phiếu này, hầu hết đều bắt đầu có tín hiệu tích cực về mặt dòng tiền, tuy nhiên chưa đủ để khẳng định một sóng tăng đủ dài quá T+4. Nhiều cổ phiếu phiên sắp tới sẽ gặp ngưỡng kháng cự và có thể áp lực bán tăng mạnh hơn. Trong phiên sắp tới, lực cầu sẽ được kiểm chứng và diễn biến thị trường sẽ cho NĐT cái nhìn rõ nét hơn.

Phiên hôm nay HNX-Index phục hồi mạnh mẽ, tạo thành một cây nến trắng dài với thanh khoản tăng đột biến, cho thấy dòng tiền chảy mạnh vào thị trường. HNX-Index hiện tại đang có ngưỡng kháng cự mạnh tại 67.5 điểm và sẽ được kiểm chứng vào phiên sắp tới. Nếu dòng tiền vào thị trường tiếp tục duy trì mức cao như phiên hôm nay, đồng thời thị trường phá vỡ các ngưỡng kháng cự gần thì có thể sẽ có sự phục hồi đáng kể sau đó. Ngược lại nếu sức mua giảm trở lại thì cho thấy sự phục hồi có thể chỉ là một phiên mang tính chất tâm lý.

CẬP NHẬT NHỮNG BIẾN ĐỘNG ĐÁNG CHÚ Ý

KLS



Nhiều mã cổ phiếu dẫn dắt, đặc biệt các mã ngành chứng khoán như KLS, VND, BVS, đã có dòng tiền chảy vào một cách đột biến.

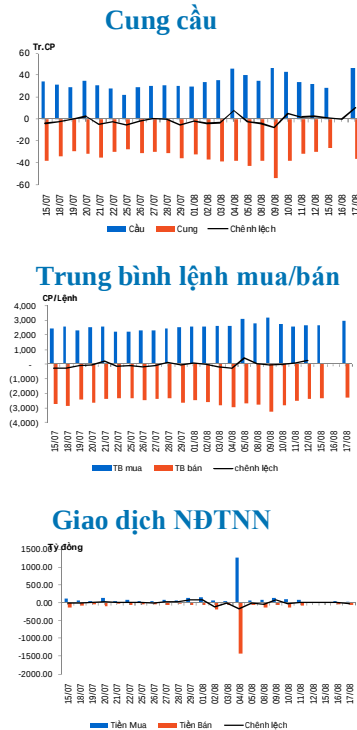
Tín hiệu kỹ thuật phiên hôm nay của các mã trên khá tương đồng nhau, và thể hiện tích cực khi break out khỏi kênh dao động hoặc trạng thái side way, dòng tiền gia tăng đáng kể.

Tuy nhiên nhóm này sẽ gặp kháng cự gần nhất trong 1 – 2 phiên sắp tới.

Thống kê cho thấy, có trên 80 mã cổ phiếu trên 2 sàn, và tập trung tới hơn 50 mã cổ phiếu trên HNX có dòng tiền chảy vào đột biến tăng mạnh (KLGD tăng gấp ít nhất 1,5 lần trung bình khối lượng 5 ngày). Dựa trên các yếu tố khác có thể lọc ra nhóm cổ phiếu có ảnh hưởng mạnh tới thị trường như dưới đây.

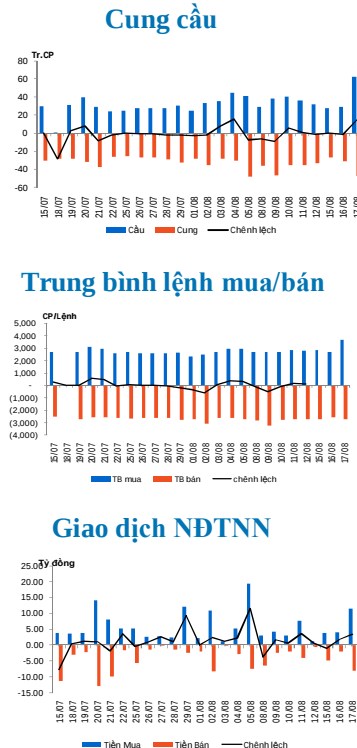
Security Name	Close	Previous	% change	Volume	M.A.	% above
KLS	10.5	9.9	6.0606	7,906,600	4,186,040	88.8802
PVX	10.9	10.1	7.9208	4,315,600	2,237,334	92.8903
VND	9.5	8.9	6.7416	3,652,300	2,164,111	68.7668
BVS	15.7	14.7	6.8027	1,686,200	1,024,404	64.603
VCG	11.5	10.8	6.4815	1,576,700	992,016	58.939
SHN	9.7	9.1	6.5934	1,619,400	920,210	75.9816
SCR	10.5	10	5	1,096,500	618,541	77.272
PVG	12.2	11.6	5.1724	967,500	501,795	92.808
SDH	9.7	9.1	6.5934	639,300	372,972	71.4072
PVC	15.9	15	6	558,800	326,921	70.9281
VGS	5.6	5.2	7.6923	389,600	204,478	90.5338
IDJ	4.8	4.5	6.6667	316,100	188,706	67.5095
SDD	5.2	4.9	6.1224	249,800	146,970	69.9662
VE9	10.3	9.7	6.1856	220,400	112,504	95.9047
PVE	10.4	9.9	5.0505	207,500	105,430	96.813
S96	9.6	8.9	7.8652	173,500	91,704	89.1954
ICG	10.1	9.4	7.4468	150,700	75,741	98.9671
CTS	6.9	6.5	6.1538	119,300	59,009	102.171

Có thể thấy phần lớn dòng tiền chảy mạnh vào sàn Hà Nội, cho thấy dòng tiền hiện tại mang tính đầu cơ nhiều hơn là đầu tư trung – dài hạn.

HSX**Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Tiếp nối đà tăng nhẹ ở phiên trước, VN-Index kết thúc đợt khớp lệnh thứ nhất với mức tăng 1.17 điểm, tương ứng 0.3% chốt ở 387.65 điểm. Một số mã chủ chốt ghi nhận mức tăng nhẹ như BVH, VIC, CTG. Sang đợt khớp lệnh liên tục, việc tăng giá của hầu hết cổ phiếu vốn hóa lớn giúp VN-Index dễ dàng lấy mốc 390 điểm, tuy giữa phiên có sự sụt giảm nhẹ xuống 389.5 điểm nhưng đến cuối đợt khớp lệnh 2, một loạt cổ phiếu tăng trần mạnh mẽ giúp VN-Index tăng vọt 5.64 điểm, tương ứng 1.46% lên 392.14 điểm. Cuối phiên với 200 mã tăng giá, trong đó 70 mã tăng kịch trần, đà tăng tiếp tục mở rộng lên gần 7 điểm (+1.81%), chốt phiên tại 393.46 điểm.

Khối lượng giao dịch của HOSE phiên này đạt 39.33 triệu đơn vị, trị giá 805.58 tỷ đồng, tăng gấp nhiều lần so với phiên giao dịch trước. Giao dịch thỏa thuận đạt 17.8 triệu cổ phiếu, tương đương 486 tỷ đồng.

HNX:**Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Bên sàn Hà Nội, chỉ số HNX-Index cũng tăng 0.35 điểm ngay đầu phiên, tức khoảng 0.53% lên 66.18 điểm. KLS, VND, BVS là những cổ phiếu chủ chốt có giao dịch sôi động nhất và có mức tăng nhẹ. Sang đợt khớp lệnh liên tục, sự sôi động tiếp tục diễn ra, giao dịch tập trung vào các mã KLS, VND, BVS, PVX, SHN... Cuối đợt 2, toàn sàn có đến 187 mã tăng, bao gồm cả 77 mã tăng kịch trần, HNX-Index tăng 2.2% lên 67.28 điểm. HNX-Index khép phiên với mức tăng 1.58 điểm, tương ứng 2.4% chốt ở 67.41 điểm.

Giao dịch tăng vọt lên 50 triệu cổ phiếu, trị giá 480 tỷ đồng, tăng hơn gấp đôi so với phiên trước và đạt mức cao nhất trong 2 tháng trở lại đây. Giao dịch thỏa thuận cũng chiếm tỷ trọng lớn tại sàn này với 9.64 triệu cổ phiếu, giá trị đạt 84.4 tỷ đồng. Nhiều mã có dư bán hoàn toàn trống, tiêu biểu như KLS, VND, BVS, PVX, SHN, VCG...

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 21 cổ phiếu tăng giá, 2 cổ phiếu đứng giá và 2 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVX (tăng 6,86%), PVI (tăng 6,49%), PVF (tăng 4,35%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PSI (giảm 3,33%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 2,86% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 11,08 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 17/8:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4,300	7,900	↑ 4.88	0.38	12.65	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4,100	8,300	↑ 2.50	0.52	31.54	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7,400	188,400	↑ 4.23	0.64	4.57	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,600	970,900	↑ 3.53	1.03	1.72	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8,300	21,200	→ 0.00	0.68	17.65	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,800	63,500	↑ 3.53	0.82	38.26	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	5,800	675,500	↓ -3.33	0.58	4.36	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	15,900	558,800	↑ 6.00	0.95	2.38	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,400	207,500	↑ 6.12	1.82	4.75	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,200	1,317,500	↑ 5.17	0.78	8.78	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	16,400	111,600	↑ 6.49	0.70	8.28	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,600	45,000	→ 0.00	0.92	12.31	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	15,400	636,300	↑ 1.99	1.30	4.12	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	10,900	4,315,600	↑ 6.86	0.48	4.10	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31,400	232,540	↑ 2.95	1.88	5.07	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,000	356,560	↑ 2.56	1.07	6.56	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34,900	20,650	↑ 0.29	2.36	10.49	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7,900	48,160	↑ 2.60	0.70	5.46	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	37,400	55,010	↑ 1.63	2.88	14.34	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	12,000	743,670	↑ 4.35	1.06	14.34	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,100	361,910	↑ 2.50	0.53	32.35	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,500	59,160	↑ 1.35	0.64	1.71	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,000	20,510	↓ -1.64	0.54	6.80	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,700	39,350	↑ 3.19	0.88	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,400	23,580	↑ 3.85	0.54	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,000	-	↑ 1.69	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,400	-	→ 0.00	0.32	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	4,200	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,300	-	→ 0.00	0.38	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2,600	-	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10,000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc	HNX	14	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	600	04/07/2011
CTCP Đầu Tư Địa Ốc Bến Thành	HOSE	136	27/07/2011
CTCP CNG Việt Nam	HOSE	162	02/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Cảng Đồng Nai	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HSX	135	13/07/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn đầu tư IDICO	INC	HNX	20.00	14/07/2011
CTCP Dược phẩm Phong Phú	PPP	HNX	23.35	18/07/2011
Công ty cổ phần SOLAVINA	SVN	HNX	30	26/07/2011
Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNS	IVS	HNX	161	01/08/2011

Nguồn: HSX, HNX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KDC	31,300	32,500	3.83	443,402
SSI	17,100	17,900	4.68	49,622
STB	13,100	13,400	2.29	16,996
VIC	103,000	103,000	0.00	16,740
ACL	23,400	23,800	1.71	13,890

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	9,900	10,500	6.06	85,651
SHB	6,800	7,000	2.94	55,239
PVX	10,200	10,900	6.86	46,146
VND	8,900	9,500	6.74	34,025
BVS	14,700	15,700	6.80	25,994

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
FPC	1,500	1,600	100	6.67
BAS	1,900	2,000	100	5.26
VTB	8,000	8,400	400	5.00
DIC	8,000	8,400	400	5.00
MTG	4,000	4,200	200	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PHC	8,600	9,200	600	6.98
MCO	4,300	4,600	300	6.98
SSM	7,200	7,700	500	6.94
S55	15,900	17,000	1,100	6.92
HUT	8,700	9,300	600	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
EVE	34,400	32,700	-1,700	-4.94
TNT	12,300	11,700	-600	-4.88
IMP	47,500	45,200	-2,300	-4.84
CIG	6,200	5,900	-300	-4.84
HAI	27,000	25,700	-1,300	-4.81

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DZM	29,400	27,400	-2,000	-6.80
HAD	29,500	27,500	-2,000	-6.78
SDN	17,700	16,500	-1,200	-6.78
IDV	29,600	27,600	-2,000	-6.76
VCV	3,000	2,800	-200	-6.67

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VCB	4,303	VIC	15,298
SSI	4,143	CII	5,390
KDC	3,198	PVF	3,935
STB	2,943	MSN	3,783
MSN	2,346	SBT	2,831

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	7,299	KLS	4,444
BVS	2,013	PVS	617
VCG	1,471	PVG	615
ORS	137	VCG	565
TCS	93	PVX	456

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339